

Số: 201 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 05 tháng 03 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu

### CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-LĐTBXH ngày 29/02/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 303/TTr-SLĐTBXH ngày 05/03/2024.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung; 02 Danh mục TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh Lai Châu.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- U1 (Đề b/c);
- V: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu: (Đề p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tổng Thanh Hải**



**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC BẢO TRỢ**  
**XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH LAI CHÂU**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 201 /QĐ-UBND ngày 5 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>				
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	<b>1. Địa điểm, cách thức thực hiện:</b> - Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp trực tuyến qua Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Lai Châu Địa chỉ: <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a> . <b>2. Thời gian thực hiện:</b> Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định) - Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.	Không quy định	- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện; - Thông tư số 08/2023/TT-LĐTBXH ngày 29/8/2023 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	<p><b>1. Địa điểm, cách thực thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Lai Châu Địa chỉ: <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>.</li> </ul> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b> Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.</li> <li>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;</li> <li>- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</li> <li>- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-LĐTBXH ngày 29/8/2023 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul>
---	---	------------------	--	----------------	---

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
1	1.001310.000.00.00.H35	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em	Thông tư số 08/2023/TT-LĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch	Bảo trợ xã hội	Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại

2	1.001305.000.00.00.H35	Đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em	có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 29/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu
---	------------------------	---	--	---